TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2018/DS-ST
Ngày 29-11-2018
"V/v tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH LÂM ĐỒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú;

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cầm Văn Nam
2. Bà Nguyễn Thị Hoài Thu

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Văn Dự - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Thanh Hoàng – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 77/2018/TLST-DS, ngày 12 tháng 6 năm 2018, về việc "*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2018/QĐXXST-DS, ngày 02 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Ông Phạm Hồng Th, sinh năm 1963;
Bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1967;

trú tại: Số nhà X, đường L, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Bà H ủy quyền cho ông Th tham gia tố tụng (văn bản ủy quyền ngày 05/10/2018); ông Th có mặt.

- ***Bị đơn:*** Chị Đinh Thị Ngọc H; sinh năm 1973; trú tại: Số nhà Y, đường T, Phường F, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Chị Lâm Thị Thu Th, sinh năm: 1974; trú tại: Số nhà A, đường Y, phường B, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25/6/2018 và các lời khai, lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Phạm Hồng Th, bà Lê Thị Thu H trình bày: Giữa ông Th, bà H có cho chị Đinh Thị Ngọc H vay số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) để kinh doanh xe taxi, hẹn trong hạn 10 ngày trả. Quá 10 ngày bà

H không trả, vợ chồng ông Th, bà H có đòi nhiều lần chị H trả được 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng), số tiền còn lại chị H không tiếp tục trả nên ông Th, bà H khởi kiện yêu cầu cô Đinh Thị Ngọc H phải thanh toán số tiền còn nợ là 36.000.000đ (ba mươi sáu triệu đồng).

Tại biên bản ghi lời khai ngày 23/10/2018 bị đơn chị Đinh Thị Ngọc H trình bày: Ngày 25/11/2015 chị có ký tên đứng vay dùm cho chị Lâm Thị Thu Th số tiền 50.000.000đ của ông Th, bà H. Chị H ký giấy vay tiền nhưng chị Th nhận tiền trực tiếp từ ông Th, bà H. Sau khi vay chị Th vẫn trả tiền gốc là 14.000.000đ và lãi hàng tháng cho vợ chồng ông Th ,bà H. Nay ông Th, bà H khởi kiện yêu cầu chị trả số tiền gốc 36.000.000đ chị H không đồng ý với lý do chị chỉ là người đứng ra vay dùm cho chị Th chứ chị không sử dụng số tiền trên. Chị H xin được giải quyết vắng mặt.

Tại bản tự khai trong các ngày 23/10/2018, 20/11/2018 và quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lâm Thị Thu Th trình bày: Ngày 25/11/2015 chị có trực tiếp nhận số tiền 50.000.000đ từ ông Th, bà H sau đó giao lại cho chị Đinh Thị Ngọc H, địa điểm giao tại khu chợ mới TP. B. Trước khi nhận số tiền trên cô Đinh Thị Ngọc H có điện thoại nhờ chị nhận dùm tiền. Do trước đó chị Th có nợ chị Đinh Thị Ngọc H số tiền 50.000.000đ nên chị H có chuyển số nợ trên cho chị Th trả cho ông Th, bà H. Chị Th đã trả được 14.000.000đ tiền gốc và tiền lãi từ thời điểm vay tới tháng 02/2018 thì không trả nữa vì lý do làm ăn thất bại. Nay ông Th, bà H yêu cầu chị tiếp tục trả số tiền 36.000.000đ còn lại thì chị đồng ý. Trường hợp ông Th, bà H yêu cầu chị Đinh Thị Ngọc H trả số nợ còn lại là 36.000.000đ thì chị Th không yêu cầu ông Th, bà H trả lại số tiền 14.000.000đ vì chị Th đã thanh toán số tiền trên đối với chị Đinh Thị Ngọc H.

Tòa án không tiến hành hòa giải được vì chị Đinh Thị Ngọc H xin giải quyết vắng mặt.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu về việc chấp hành pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Thư ký đã chấp hành đúng theo quy định tại điều 48 và Điều 51 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Đối với các đương sự cũng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc chị Đinh Thị Ngọc H phải trả cho nguyên đơn số tiền 36.000.000đ (ba mươi sáu triệu đồng)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa căn cứ vào kết qủa tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục Tố tụng: Đây là tranh chấp Hợp đồng dân sự vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn chị Đinh Thị Ngọc H đề nghị xét xử vắng mặt phù hợp với quy

định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự do đó Tòa án tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Ông Th, bà H yêu cầu chị Đinh Thị Ngọc H có nghĩa vụ thanh toán cho ông, bà số tiền 36.000.000đ (ba mươi sáu triệu đồng) là có cơ sở bởi vì: Điều 293 Bộ luật dân sự năm 2005 quy định về thực hiện nghĩa vụ thông qua người thứ ba: *Khi được bên có quyền đồng ý, bên có nghĩa vụ có thể ủy quyền cho người thứ ba thay mình thực hiện nghĩa vụ dân sự nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm với bên có quyền, nếu người thứ ba không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ dân sự*. Đối với trường hợp trên việc chuyển giao nghĩa vụ giữa chị Đinh Thị Ngọc H và chị Lâm Thị Thu Th như chị H trình bày là không có cơ sở vì ông Th, bà H không biết việc chuyển giao này, ông Th, bà H cho rằng việc chị Th trả cho ông, bà 14.000.000đ tiền gốc là chị Th trả dùm chị H (có giấy xác nhận của bà H do chị Th cung cấp). Tại phiên tòa chị Th cũng không đưa ra được chứng cứ chứng minh việc trả tiền lãi do vậy ông Th, bà H yêu cầu chị Đinh Thị Ngọc H có nghĩa vụ trả số nợ gốc còn lại là 36.000.000đ là phù hợp quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[3]. Về án phí: Buộc chị Đinh Thị Ngọc H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 471, 474 Bộ luật dân sự năm 2005 và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

1/ Buộc chị Định Thị Ngọc H có nghĩa vụ trả (thanh toán) cho ông Phạm Hồng Th, bà Lê Thị Thu H số tiền 36.000.000đ (ba mươi sáu triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

2/ Về án phí: Chị Định Thị Ngọc H phải chịu 1.800.000đ (một triệu tám trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho ông Phạm Hồng Th số tiền tạm ứng án phí 1.250.000đ (một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2016/0002415 ngày 12/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt có quyền kháng

cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc ngày niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
+ Các đương sự;
+ VKSND T.P B;
+ T.H.A.D.S TP. B;
+ TAND tỉnh Lâm Đồng;
+ VKSND tỉnh Lâm Đồng;
+ Lưu hồ sơ.

Trịnh Đình Tú

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BẢO LỘC – LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

***Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Văn Nam, bà Nguyễn Thị Hoài Thu;

Vào lúc giờ ngày 29 tháng 11 năm 2018. Đã tiến hành nghị án hồ sơ thụ lý số: 77/2018/TLST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2018, về việc " tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản" giữa ông Phạm Hồng Th, bà Lê Thị Thu H và chị Đinh Thị Ngọc Hà.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án HĐXX thảo luận và quyết định các vấn đề sau:

1/ Về quan hệ tranh chấp:

+ ý kiến của Hội thẩm nhân dân: "tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản"

+ ý kiến chủ tọa: Thống nhất với ý kiến của các HTND.

Biểu quyết: 3/3.

2/ Về áp dụng pháp luật:

+ ý kiến của Hội thẩm nhân dân: Áp dụng Điều 471, 474 Bộ luật dân sự năm 2005 và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

+ ý kiến chủ tọa: Thống nhất với ý kiến của các HTND.

Biểu quyết: 3/3.

3/ Về nội dung:

+ ý kiến của Hội thẩm nhân dân: Buộc chị Định Thị Ngọc Hà có nghĩa vụ trả (thanh toán) cho ông Phạm Hồng Th, bà Lê Thị Thu H số tiền 36.000.000đ (ba mươi sáu triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

+ ý kiến chủ tọa: Thống nhất với ý kiến của các HTND.

Biểu quyết: 3/3.

4/ Án phí :

+ ý kiến của các Hội thẩm nhân dân: Chị Định Thị Ngọc Hà phải chịu 1.800.000đ (một triệu tám trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho ông Phạm Hồng Th số tiền tạm ứng án phí 1.250.000đ (một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2016/0002415 ngày 12/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

+ ý kiến chủ tọa: Thống nhất với ý kiến của các HTND.

Biểu quyết: 3/3.

Ngoài ra các đương sự còn có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Buổi nghị án kết thúc lúc giờ ngày 29 tháng 11 năm 2018, các thành viên đã đọc lại biên bản và ghi nhận nội dung đã quyết định.

Hội đồng xét xử

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

Trịnh Đình Tú.